

Bản án số: 38/2022/HS-ST

Ngày: 15 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cử và bà Trần Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Đại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

+ Ông Ngô Xuân Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

+ Bà Trịnh Thị Loan – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Xuân L – Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1997 tại: tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: xóm T, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng L và con bà Phạm Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không;

Tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 08/6/2020 của Công an xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Xuân L 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Lê Xuân L chưa chấp hành xong quyết định xử phạt;

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 02/2020/QĐ-TA ngày 08/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Xuân L trong thời hạn 18 tháng, Lê Xuân L đã chấp hành xong ngày 12/01/2022.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Lê Xuân L với thời hạn 03 tháng, Lê Xuân L chấp hành xong quyết định ngày 26/05/2020.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0801675/QĐ-XPHC ngày 28/8/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Xuân L 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, Lê Xuân L chưa chấp hành quyết định xử phạt;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66/QĐ-XPHC ngày 30/8/2022 của Chủ tịch UBND xã Lưu Phương, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Xuân L 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, Lê Xuân L chưa chấp hành quyết định xử phạt.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/6/2022 đến ngày 28/6/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định gia hạn tạm giam số 07/QĐ-VKS ngày 12/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Bị hại:*

+ Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

+ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm C, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Bùi Khắc N, sinh năm: 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố P, thị trấn P, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

+ Ông Phạm Ngọc B, sinh năm: 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm 3, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

+ Anh Ngô Huy C, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm 9, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

+ Anh Lê Đức T, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Bà Bùi Thị M (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân L là người nghiện ma túy, do không có tiền nên Lập đã nảy sinh ý định tìm các nhà dân đang xây dựng ở cùng xã có sơ hở trong việc trông coi tài sản để đột nhập vào tìm tài sản có giá trị bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Khoảng 02 giờ ngày 17/6/2022, Lê Xuân L đi bộ từ nhà đến gia đình bà Bùi Thị M ở xóm Thượng, thôn Nộn Khê, xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Khi đến nơi thì L dừng lại quan sát thấy gia đình bà M đang xây dựng không có cửa, không có người trông nên L trèo qua cửa sổ vào phòng khách. Khi đột nhập vào bên trong thì L phát hiện thấy tại phòng khách có để 01 máy trộn bê tông có gắn mô tơ điện cùng các dụng cụ cò lê, mỏ lết để tại vị trí gầm máy trộn bê tông, đây đều là tài sản của anh Phạm Văn H, sinh năm 1987 trú tại xóm T, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là người nhận xây dựng công trình cho gia đình bà M. Lê Xuân L lấy 03 chiếc cò lê bằng kim loại màu trắng đều có nhãn hiệu YETI USA Standard (loại vòng miệng) gồm: 01 chiếc dài 21,5cm; 01 chiếc dài 17,8cm; 01 chiếc dài 15,5cm và 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu GAODESI dài 20,3cm làm dụng cụ để tháo 01 mô tơ điện nhãn hiệu “TOAN PHAT”, loại 3,5KW, điện áp 220V, màu xám xanh gắn với 01 máy trộn bê tông, trên mô tơ có gắn 01 cầu giao điện màu trắng (nhãn hiệu OMINSU, loại 60A-2P-600V) được nối với 01 đoạn dây điện nhãn hiệu “Điện cơ Trần Phú TRAFUCO” (vỏ nhựa màu vàng, dài 9,7m, dây điện đôi loại 2x1,5m). Sau khi tháo rời được chiếc mô tơ trên thì Lập đã lấy 01 chiếc xe rửa một bánh hơi, khung và thùng xe bằng kim loại của anh Huỳnh để tại vị trí bên tay trái phòng khách từ ngoài vào rồi bê qua cửa sổ để xuống giáp tường nhà văn hóa thôn Nộn Khê và bê chiếc mô tơ qua lối cửa sổ để lên chiếc xe rửa, số cò lê, mỏ lết Lập cất giấu trong túi quần phía trước bên phải rồi nhanh chóng đẩy xe rửa tẩu thoát theo đường trục xóm Thượng đi về hướng sân vận động xã Yên Từ, huyện Yên Mô.

Khi đi được khoảng 300m thì Lê Xuân L phát hiện thấy gia đình anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1971 ở xóm C, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đang xây dựng, không có người trông coi nên tiếp tục đột nhập vào gia đình anh B để chiếm đoạt tài sản. Lập đi bộ vào bên trong thấy 01 máy bơm tăng áp nhãn hiệu “LUCKY PRO P-155A”, màu xanh đen, loại 155W, cũ đã qua sử dụng để tại vị trí góc nhà bên trái hướng từ ngoài đường. Lê Xuân L dùng hai tay bê chiếc máy bơm ra để lên xe rửa và nhanh chóng tẩu thoát theo đường trục xóm Cầu, xã Yên Từ đi về hướng cầu Phương Nại, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô.

Trên đường đi do xe rửa phát ra âm thanh lớn, sợ bị người dân phát hiện nên khi đến dốc cầu Phương Nại thì L dừng lại bê máy bơm, mô tơ đặt xuống đường và bê chiếc xe rửa vút vào bụi cây bên đường. Sau đó, L nhặt 01 bao xác rắn màu xanh có sẵn ở đó bỏ mô tơ, máy bơm và số cò lê, mỏ lết vào bên trong rồi vác chiếc bao đi bộ đến thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Khi đến khu vực thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn thì L cất giấu chiếc bao tải ở ven đường rồi đi đến nhà Bùi Khắc N, trú tại phố P, thị trấn P, huyện Kim Sơn (là bạn đi cai nghiện với Lập năm 2020) mượn xe đạp để đi về nhà. Do tin tưởng nên anh N đồng ý cho L mượn chiếc xe đạp của mình. Sau khi mượn được xe đạp L quay lại chỗ cất giấu lấy chiếc bao đựng số tài sản trộm cắp để lên giá chở hàng phía sau của xe đạp đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến trước một cửa thu mua phế liệu thuộc xóm 3, Đông Sơn, xã Yên Mạc, huyện Yên Mô thì Lê Xuân L dừng lại đứng chờ chủ cửa hàng mở cửa để bán số tài sản đã trộm cắp. Khoảng 05 phút sau ông

Phạm Ngọc B, sinh năm 1963, trú tại xóm 3, xã Y, huyện Yên Mô đạp xe đi tập thể dục qua thấy chiếc mô tô và máy bơm của Lập đang để trên đường nên ông B tưởng L mang bán phế liệu. Do ông B không biết tài sản trên là do L trộm cắp mà có nên đã hỏi mua thì L đồng ý bán với giá 500.000 đồng. Sau đó L đã trả lại chiếc xe đạp trên cho anh N và dùng hết hết số tiền 500.000 đồng để mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Sau khi mua chiếc mô tô và máy bơm của Lê Xuân L đến ngày 18/6/2022, ông Phạm Ngọc B đã bán lại cho anh Ngô Huy C, sinh năm 1980, trú tại xóm 9, xã Y, huyện Yên Mô với giá 700.000 đồng. Anh C đã bán lại chiếc mô tô cho anh Lê Đức T, sinh năm 1977, trú tại thôn V, xã Y, huyện Yên Mô với số tiền 700.000 đồng, còn chiếc máy bơm thì anh C giữ lại sử dụng.

Sau khi bị mất tài sản anh Phạm Văn H và anh Nguyễn Văn B đã làm đơn trình báo Công an huyện Yên Mô. Quá trình xác minh Cơ quan điều tra đã triệu tập Lê Xuân L là đối tượng nghi vấn lên làm việc nhưng không có mặt ở địa phương. Ngày 22/6/2022 Lê Xuân L đã đến Công an huyện Yên Mô đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp 03 chiếc cờ lê bằng kim loại màu trắng đều có nhãn hiệu YETI USA Standard (loại vòng miệng) gồm: 01 chiếc dài 21,5cm; 01 chiếc dài 17,8cm; 01 chiếc dài 15,5cm và 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu GAODESI, dài 20,3cm.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 mô tô và 01 máy bơm do anh Lê Đức T và anh Ngô Huy C giao nộp.

Đối với 01 chiếc xe rửa loại một bánh hơi, khung xe, thùng xe và hai tay cầm đều bằng kim loại của anh Phạm Văn H. Do Lê Xuân L đã vứt vào bụi cây bên đường gần cầu Phương Nại. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với số tiền 500.000 đồng do Lê Xuân L đã mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG-KL ngày 22/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô kết luận:

- 01 (Một) mô tô điện nhãn hiệu “TOAN PHAT”, loại 3,5KW, điện áp 220V, khối lượng 22,4Kg, màu xám xanh, hoạt động bình thường, cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 2.115.000 đồng (Hai triệu một trăm mười lăm nghìn đồng);

- 01 (Một) đoạn dây điện nhãn hiệu “Điện cơ Trần Phú TRAFUCO”, vỏ nhựa màu vàng dài 9,7m, dây điện đôi loại 2x1,5m, cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 102.600 đồng (một trăm không hai nghìn sáu trăm đồng);

- 01 (Một) cầu giao điện màu trắng, nhãn hiệu OMINSU, loại 60A-2P-600V, cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 45.000 đồng (Bốn mươi lăm nghìn đồng);

- 01 (Một) bơm tăng áp nhãn hiệu “LUCKY PRO P-155A”, màu xanh đen, loại 155W, điện áp 220V, hoạt động bình thường, cũ đã qua sử dụng. Tại thời

điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 595.000 đồng (Năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng);

- 01 (Một) Cờ lê (loại Cờ lê vòng miệng) bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu YETI USA Standard, dài 21,5cm, một đầu hình chữ U, một đầu Cờ lê vòng miệng, cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 23.000 đồng (Hai mươi ba nghìn đồng);

- 01 (Một) Cờ lê (loại Cờ lê vòng miệng) bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu YETI USA Standard, dài 17,8cm, một đầu hình chữ U, một đầu Cờ lê vòng miệng, cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 18.000 đồng (Mười tám nghìn đồng);

- 01 (Một) Cờ lê (loại Cờ lê vòng miệng) bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu YETI USA Standard, dài 15,5cm, một đầu hình chữ U, một đầu Cờ lê vòng miệng, cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 18.000 đồng (Mười tám nghìn đồng);

- 01 (Một) Mỏ lết bằng kim loại màu trắng, dài 20,3cm, nhãn hiệu GAODESI, độ mở ngàm 30mm, tay cầm bọc cao su màu vàng đen, cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 63.000 đồng (Sáu mươi ba nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản nêu trên là 2.979.600 đồng (Hai triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07/HĐĐG-KL ngày 18/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Yên Mô kết luận:

01 (Một) chiếc xe rửa loại một bánh hơi, khung xe, thùng xe và hai tay cầm đều bằng kim loại, cũ đã qua sử dụng từ tháng 03/2022 tại thời điểm ngày 17/6/2022 có giá trị là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Lê Xuân L đã trộm cắp vào ngày 17/6/2022 là 3.129.600 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 31 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Xuân L ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Xuân L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân L từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 22/6/2022.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Xuân L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Lê Xuân L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 02 giờ đến 02 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, Lê Xuân L đã lợi dụng sơ hở lén lút trộm cắp 01 mô tơ điện, 03 cò lê, 01 mỏ lết, 01 xe rửa có tổng giá trị 2.534.600 đồng của anh Phạm Văn H tại gia đình bà Bùi Thị Mai ở xóm Thượng, thôn Nộn Khê, xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình và 01 bơm tăng áp có giá trị 595.000 đồng tại gia đình Nguyễn Văn B ở xóm Cầu, xã Yên Từ, huyện Yên Mô. Tổng trị giá tài sản mà Lê Xuân L trộm cắp là 3.129.600 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, một khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý trộm cắp 01 mô tơ điện, 03 cò lê, 01 mỏ lết, 01 xe rửa của anh Phạm Văn H và 01 bơm tăng áp của anh Nguyễn Văn B với tổng giá trị 3.129.600 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; bị hại là anh Phạm Văn H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: bị cáo là người có nhân thân xấu, sau khi cai nghiện ma túy bắt buộc trở về không chịu khó lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục sử dụng ma túy và có hành vi trộm cắp tài sản bán lấy tiền sử dụng ma túy thể hiện ý thức coi thường pháp luật, khó cải tạo của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra tại khu dân cư làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 chiếc xe rùa của anh Phạm Văn H đã bị Lê Xuân L trộm cắp không thu giữ được, anh H xác định trị giá tài sản không lớn nên không yêu cầu Lập phải bồi thường.

Đối với số tiền của 500.000 đồng của ông Phạm Ngọc B đã trả cho Lê Xuân L để mua máy bơm và mô tơ, ông B không yêu cầu L phải trả lại số tiền trên nên ghi nhận sự tự nguyện của ông B về việc không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 500.000 đồng.

Đối với số tiền 700.000 đồng của anh Lê Đức T trả cho anh Ngô Huy C, số tiền 700.000 đồng của anh Ngô Huy C trả cho ông Phạm Ngọc B trong quá trình mua bán chiếc mô tơ và máy bơm, anh T và anh C không yêu cầu phải giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[6] Quá trình điều tra Lê Xuân L còn khai nhận: Ngày 22/6/2022, L đã trộm cắp 01 chiếc mô tơ, 01 máy bơm cũ đã qua sử dụng tại xã Lưu Phương và thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Yên Mô đã chuyển hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Kim Sơn để giải quyết. Kết quả xác minh số tài sản mà Lập chiếm đoạt không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Chủ tịch UBND xã Lưu Phương và Chủ tịch UBND thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn đã xử phạt hành chính đối với Lê Xuân L là phù hợp.

[7] Ông Phạm Ngọc B, anh Ngô Huy C và anh Lê Đức T là những người đã mua 01 chiếc mô tô, 01 máy bơm của Lê Xuân L. Quá trình điều tra đã xác định rõ ông Bằng, anh Cận, anh Thọ đều không biết số tài sản trên là do Lê Xuân L phạm tội mà có. Do vậy ông Phạm Ngọc B, anh Ngô Huy C và anh Lê Đức T không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này là phù hợp.

Anh Bùi Khắc N là người đã cho Lê Xuân L mượn chiếc xe đạp. Quá trình điều tra xác định anh Ngà không biết Lập mượn xe để chở tài sản phạm tội mà có đi tiêu thụ nên anh Ngà không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này là phù hợp.

[7] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân L phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Xuân L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 22/6/2022.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Xuân L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của

Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh

